

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH Đ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44 /QĐ-TA

TB, ngày 06 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Đ

Vội thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Tham phán:* Ông Bùi Bá Diên
2. *Thủ ký phiên họp:* Ông Nguyễn Tấn Phát - Thủ ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ.

Ngày 05 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 40/QĐ-TA ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **Văn Lê Vinh** - Giới tính: **Nam**;

Tên gọi khác: **Cần**;

Sinh ngày: 08/8/1986;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Trình độ học vấn: **3/12**;

Nguyên quán: **Quảng Ninh**;

Họ khẩu thường trú: **ấp T1, xã T2, huyện T, tỉnh Đ**;

Chức hiện nay: **không có nơi cư trú ổn định**;

Nghề nghiệp: **Không**;

Tiền án: Ngày 26/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 02 năm tù với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không;

Con ông **Văn A Cửu** và bà **Lý Sùu Cú**;

(*Anh Vinh vắng mặt tại phiên họp*)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đôn đốc:* Bà Minh Thị Hằng – Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đ.

Người được ủy quyền: Ông Ngô Văn Đức - Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom, tỉnh Đ.

2. Đối diện Viên kiểm sát nhân dân huyện T: Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

NHÂN THỜIY:

Tại bản trình và biên bản ghi lời khai tại Công an xã T2 ngày 16/01/2019, anh Vn L Vinh thừa nhận, anh sở dụng trái phép chít ma túy từ năm 2007. Ngày 29/7/2016, Tòa án nhân dân huyện T đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Vn L Vinh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đ với thời hạn 24 tháng. Sau thời gian cai nghiện, trở về địa phương, Vn L Vinh tái nghiện và lần Vn L Vinh sở dụng ma túy gần đây nhất trước khi bị phát hiện là ngày 16/01/2019 tại ấp T1, xã T2, huyện T, tỉnh Đ. Anh Vn L Vinh đã sở dụng chít ma túy bằng hình thức chính và hút.

Ngày 16/01/2019, anh Vn L Vinh bị Công an xã T2 phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sở dụng trái phép chít ma túy. Theo biên bản xét nghiệm chít ma túy ngày 16/01/2019 bằng thanh test nọc tiểu đối với anh Vn L Vinh thì hiện kết quả dương tính. Tại phiên trả lời kết quả ngày 16/01/2019 của Trùm Y tế xã Thanh Bình về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đã xác định: Anh Vn L Vinh có nghiện ma túy và loái ma túy mà Vn L Vinh đã sở dụng là Motphine và Methamphetamine.

Ngày 17/01/2019, UBND xã T2 có Công văn số 02/ĐN-UBND về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Vn L Vinh. Ngày 29/01/2019, Trưởng phòng T pháp huyện T có văn bản số 81/TP về việc kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Vn L Vinh đã kết luận hồ sơ đã đủ tính pháp lý. Ngày 22/02/2019, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có công văn số 07/LĐTB&XH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Vn L Vinh.

Tại phiên họp, vưng mặt anh Vn L Vinh tuy nhiên Tòa án đã từng đợt họp cho anh Vn L Vinh các văn bản gồm: Thông báo về việc thủ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính và Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đối với anh Vn L Vinh. Anh Vn L Vinh không thông báo lý do vắng mặt, không thể hiện có trở ngại khách quan hoặc sở kiến bắt buộc kháng. Theo hướng dẫn tại Điều 1 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đây thuộc trường hợp được mở phiên họp vắng mặt người bị đề nghị áp dụng biện

pháp xử lý vi phạm hành chính nên Tòa án nhân dân huyện T mở phiên họp vắng mặt anh **Võn Lữ Vinh**

Qua nghiên cứu hồ sơ, đánh giá các tài liệu chứng cứ đã có đủ cơ sở kết luận: Anh **Võn Lữ Vinh** sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2007. Ngày 29/7/2016, Tòa án nhân dân huyện T đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh **Võn Lữ Vinh** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đ với thời hạn 24 tháng. Sau thời gian cai nghiện, trở về địa phương, anh **Võn Lữ Vinh** vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và lần anh **Võn Lữ Vinh** sử dụng ma túy gần đây nhất trước khi bị phát hiện là ngày 16/01/2019 tại ấp Tân Thành, xã Thanh Bình, huyện T, tỉnh Đ. Hiện, anh **Võn Lữ Vinh** không tham gia các chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh **Võn Lữ Vinh** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ) .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T nhận định: Việc thủ lý, giải quyết việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định, báo cáo cho việc xem xét, phán quyết; Đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là có cơ sở nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

XÉT THUY:

[1] Về căn cứ, đại diện áp dụng: Anh **Võn Lữ Vinh** là người trên 18 tuổi, mặc dù đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tái nghiện. Hiện, anh **Võn Lữ Vinh** không tham gia các chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Như vậy, theo quy định tại điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; điều 3, điều 5 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 thì anh **Võn Lữ Vinh** là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 16/01/2019, anh **Võn Lữ Vinh** sử dụng trái phép chất ma túy, bị phát hiện và lập biên bản về vi phạm hành chính. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp này hiện đang trong thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3] Việc thêm quy định, trình tự, thủ tục lập hồ sơ để nghị áp dụng biện pháp đưa anh **Võn Lữ Vinh** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đã được thực hiện theo đúng quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09 tháng 07 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động- Thương binh và xã hội, Bộ Công an.

[4] Nhờ vậy, việc Phòng lao động- Thương binh và Xã hội huyện T để nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Võn Lữ Vinh** là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ đối với anh **Võn Lữ Vinh**, sinh năm 1999, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **ấp T1, xã T2, huyện T, tỉnh Đ.**

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 (hai) năm, kể từ ngày anh **Võn Lữ Vinh** bắt đầu đi đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh **Võn Lữ Vinh** có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày **06/3/2019**).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T và Công an huyện T có trách nhiệm phối hợp thi hành quyết định này.

Nội nh:

- Anh **Võn Lữ Vinh**
- Phòng LĐ-TB&XH huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- UBND xã **Thanh Bình**, huyện T;
- Trung tâm giáo dục LĐXH Đ;
- TAND tỉnh Đ;
- Lưu hồ sơ.

THAM PHÁN

BÙI BÁ DI

